

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết quy định đối tượng, mức trợ cấp và hỗ trợ thăm chúc tết Nguyên đán hằng năm của tỉnh An Giang

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020; Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình dự thảo Nghị quyết quy định đối tượng, mức trợ cấp và hỗ trợ thăm chúc tết Nguyên đán hằng năm của tỉnh An Giang, như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước, tại Điều 21 quy định “Thẩm quyền của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định định mức phân bổ và chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu ngân sách” và tại khoản 3, Điều 21 quy định “Quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương ngoài các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương, ngân sách trung ương không hỗ trợ.

2. Cơ sở thực tiễn

Hằng năm, nhân dịp tết Nguyên đán, Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định trợ cấp tết đối với các đối tượng sau:

- Người đang hưởng chế độ trợ cấp hằng tháng theo các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: Quyết định số 142/2008/QĐ-TTg; Quyết định số 53/2010/QĐ-TTg; Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg. Người hưởng chế độ trợ cấp một lần theo các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg; Quyết định số 188/2007/QĐ-TTg; Thanh niên xung phong hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến.

- Người hưởng lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng.
- Các đối tượng xã hội, đối tượng bảo trợ xã hội đang được nuôi dưỡng, quản lý tập trung tại các Trung tâm, Trường Trẻ em khuyết tật trên địa bàn tỉnh và Cơ sở Cai nghiện ma túy tỉnh An Giang.

Đồng thời, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định hỗ trợ bằng tiền và hiện vật thăm chúc Tết các tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh theo Kế hoạch của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh An Giang. *(Căn cứ Quyết định số 85/QĐ-UBND ngày 10 tháng 01 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc trợ cấp cho cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách cấp xã, cựu chiến binh, đối tượng hưởng bảo hiểm xã hội, bảo trợ xã hội và kinh phí đi thăm chúc Tết Giáp Thìn năm 2024, tổng kinh phí ngân sách địa phương thực hiện chi vào dịp tết Nguyên đán khoảng 107 tỷ đồng, trong đó ngân sách cấp huyện chi cho 136.588 đối tượng với kinh phí khoảng 104 tỷ đồng; Ngân sách tỉnh với số tiền khoảng 2,5 tỷ đồng).*

Việc hỗ trợ, thăm hỏi, tặng quà nhân dịp tết Nguyên đán hằng năm thể hiện sự quan tâm, động viên, khích lệ tinh thần, góp phần rất lớn trong thực hiện tốt hơn chính sách an sinh xã hội, phát triển kinh tế - xã hội tỉnh An Giang. Đây là chính sách đặc thù của địa phương, đối tượng và định mức trợ cấp tết, thăm chúc tết Nguyên đán hằng năm nêu trên chưa được quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật. Việc trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết thực hiện là cần thiết và có cơ sở pháp lý, nhằm tiếp tục triển khai các chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG VĂN BẢN

1. Mục đích ban hành văn bản

Tiếp tục phát huy truyền thống đại đoàn kết, tinh thần “tương thân, tương ái” của dân tộc, chủ động, tích cực thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân, hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ gia đình có đối tượng bảo trợ xã hội, người có hoàn cảnh khó khăn trong dịp Tết đến, Xuân về. Việc hỗ trợ, thăm hỏi, tặng quà nhân dịp tết Nguyên đán hằng năm thể hiện sự quan tâm, động viên, khích lệ tinh thần, góp phần rất lớn trong thực hiện tốt hơn chính sách an sinh xã hội, phát triển kinh tế - xã hội tỉnh An Giang.

2. Quan điểm xây dựng văn bản

Việc xây dựng dự thảo Nghị quyết theo đúng quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015; Nghị định số 163/2016/NĐ-CP phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và khả năng cân đối ngân sách địa phương.

III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA VĂN BẢN

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định đối tượng, mức trợ cấp và hỗ trợ thăm chúc tết Nguyên đán hằng năm của tỉnh An Giang.

2. Đối tượng áp dụng:

a) Nhóm đối tượng 1:

- Người đang hưởng chế độ trợ cấp hằng tháng theo các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: Quyết định số 142/2008/QĐ-TTg ngày 27 tháng 10 năm 2008 về thực hiện chế độ đối với quân nhân tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước có dưới 20 năm công tác trong quân đội đã phục viên, xuất ngũ về địa phương; Quyết định số 53/2010/QĐ-TTg ngày 20 tháng 8 năm 2010 quy định về chế độ đối với cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân tham gia kháng chiến chống Mỹ có dưới 20 năm công tác trong Công an nhân dân đã thôi việc, xuất ngũ về địa phương; Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg ngày 09 tháng 11 năm 2011 về chế độ, chính sách đối với đối tượng tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế ở Căm-pu-chi-a, giúp bạn Lào sau ngày 30 tháng 4 năm 1975 đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc.

- Người hưởng chế độ trợ cấp một lần theo các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg ngày 08 tháng 11 năm 2005 về chế độ, chính sách đối với một số đối tượng trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước nhưng chưa được hưởng chính sách của Đảng và Nhà nước; Quyết định số 188/2007/QĐ-TTg ngày 06 tháng 12 năm 2007 về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg ngày 08 tháng 11 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ, chính sách đối với một số đối tượng trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước nhưng chưa được hưởng chính sách của Đảng và Nhà nước; Thanh niên xung phong hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 40/2011/QĐ-TTg ngày 27 tháng 7 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ.

b) Nhóm đối tượng 2:

Người hưởng lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, bao gồm: Hưu trí, mất sức lao động đang hưởng trợ cấp; Thân nhân hưởng trợ cấp tuất công nhân viên chức hoặc Quân đội; Người hưởng trợ cấp tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp không hưởng lương, lương hưu, trợ cấp mất sức lao động và trợ cấp ưu đãi khác trên địa bàn tỉnh.

c) Nhóm đối tượng 3:

Đối tượng bảo trợ xã hội hưởng trợ cấp hằng tháng tại cộng đồng trên địa bàn tỉnh An Giang.

d) Nhóm đối tượng 4:

Các đối tượng xã hội, đối tượng bảo trợ xã hội đang được nuôi dưỡng, quản lý tập trung tại các Trung tâm Nuôi dưỡng Người già - Trẻ mồ côi, Trung tâm Bảo trợ Xã hội, Trường Trẻ em khuyết tật trên địa bàn tỉnh và Cơ sở Cai nghiện ma túy tỉnh An Giang.

đ) Nhóm đối tượng 5:

Các tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh được Đoàn lãnh đạo tỉnh thăm chúc tết Nguyên đán hằng năm theo Kế hoạch của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh An Giang.

IV. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 163/2016/NĐ-CP, Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo cơ quan chuyên môn phối hợp với các đơn vị liên quan, xây dựng dự thảo Nghị quyết quy định đối tượng, mức trợ cấp và hỗ trợ thăm chúc tết Nguyên đán hằng năm của tỉnh An Giang như: Xây dựng Báo cáo đánh giá tác động của chính sách tại Báo cáo số 1240/BC-UBND ngày 25/11/2024; Lập đề nghị xây dựng Nghị quyết tại Tờ trình số 1241/TTr-UBND ngày 25/11/2024; Soạn thảo, lấy ý kiến, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết, dự thảo Tờ trình quy định đối tượng, mức trợ cấp và hỗ trợ thăm chúc tết Nguyên đán hằng năm của tỉnh An Giang; Báo cáo số 427/BC-STP ngày 09/12/2024 của Sở Tư pháp báo cáo thẩm định trình tự, thủ tục quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020; Ý kiến thống nhất của Thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh và Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

V. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục Dự thảo Nghị quyết được chia làm 05 Điều, cụ thể:

- Điều 1: Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng
- Điều 2: Nguyên tắc thực hiện
- Điều 3. Hình thức, nội dung mức trợ cấp và hỗ trợ
- Điều 4. Nguồn kinh phí thực hiện
- Điều 5. Tổ chức thực hiện
- **Điều 6.** Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang Khóa X Kỳ họp thứ thông qua ngàytháng năm 2024 và có hiệu lực từ ngày tháng năm 2025.

2. Nội dung cơ bản của dự thảo văn bản

2.1. Trợ cấp tết Nguyên đán hằng năm bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản đối với:

- a) Nhóm đối tượng 1, 2: Mức chi 1.000.000 đồng/người.
- b) Nhóm đối tượng 3, 4: Mức chi 600.000 đồng/người.

2.2. Căn cứ khả năng cân đối ngân sách và tình hình thực tế tại địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đối tượng, mức hỗ trợ thăm chúc Tết đối với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh được Đoàn lãnh đạo tỉnh thăm chúc Tết Nguyên đán hằng năm theo Kế hoạch của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh An Giang nhưng tối đa 5.000.000 đồng/cá nhân (năm triệu đồng) và tối đa 150.000.000 đồng/tổ chức (một trăm năm mươi triệu đồng).

3. Nguyên tắc thực hiện

a) Người thuộc nhiều đối tượng được trợ cấp Tết Nguyên đán hằng năm thì được nhận 01 (một) phần trợ cấp hoặc hỗ trợ có giá trị cao nhất.

b) Người có công với cách mạng hưởng trợ cấp Tết theo Nghị quyết số 27/2023/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang thì không hưởng trợ cấp Tết theo chính sách này.

c) Các tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh tại điểm đ khoản 2 Mục III Tờ trình này được hỗ trợ không trùng với các đối tượng sau: Điểm a, b, c, d khoản 2 Mục III Tờ trình này. Người có công với cách mạng tiêu biểu theo Nghị quyết số 27/2023/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi thăm hỏi, tặng quà người có công với cách mạng và gia đình người có công với cách mạng nhân ngày Thương binh - Liệt sĩ và Tết Nguyên đán trên địa bàn tỉnh An Giang. Các đối tượng đã được Hội đồng nhân dân tỉnh và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh tổ chức thăm, tặng quà Tết tại các quy định hiện hành của địa phương.

4. Nguồn kinh phí thực hiện

a) Ngân sách cấp huyện đảm bảo chi trợ cấp Tết cho các nhóm đối tượng quy định tại điểm a, b, c khoản 2 Mục III Tờ trình này.

b) Ngân sách cấp tỉnh đảm bảo chi trợ cấp Tết và hỗ trợ thăm, chúc Tết cho các nhóm đối tượng quy định tại điểm d, đ khoản 2 Mục III Tờ trình này.

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH

- Ngân sách nhà nước đảm bảo nguồn kinh phí thực hiện trợ cấp và hỗ trợ thăm chúc Tết Nguyên đán hằng năm theo khả năng cân đối và phân cấp ngân sách theo quy định hiện hành.

- Điều kiện đảm bảo việc thi hành Nghị quyết: Sau khi Nghị quyết được Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ ban hành văn bản triển khai Nghị quyết trên địa bàn toàn tỉnh.

VI. THỜI GIAN DỰ KIẾN THÔNG QUA VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

Thời gian thông qua văn bản dự kiến cuối năm 2024.

Tờ trình này thay thế Tờ trình số 1351/TTr-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về dự thảo Nghị quyết quy định đối tượng, mức trợ cấp và hỗ trợ thăm chúc tết Nguyên đán hằng năm của tỉnh An Giang.

Ủy ban nhân dân tỉnh xin kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

(Xin gửi kèm theo: (1) Dự thảo Tờ trình dự thảo nghị quyết; (2) Dự thảo nghị quyết; (3) Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của cơ quan, tổ chức, cá nhân; (4) Bản chụp ý kiến góp ý; (5) Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp; (6) Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định; (7) Báo cáo tiếp thu và giải trình các ý kiến đóng góp của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh đối với Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh và dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định đối tượng, mức trợ cấp và hỗ trợ thăm chúc tết Nguyên đán hằng năm của tỉnh An Giang.)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c Bí thư Tỉnh ủy (để b/c);
- TT: TU, UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Các Đại biểu HĐND Tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Sở: LĐTB&XH, TC, TP;
- Kho bạc nhà nước tỉnh;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Phòng: KGVX, KTTH, TH;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Văn Phước

Số: /2024/NQ-HĐND

An Giang, ngày tháng năm 2024

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

**Quy định đối tượng, mức trợ cấp và hỗ trợ thăm
chúc tết Nguyên đán hằng năm của tỉnh An Giang**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG
KHÓA X KỲ HỌP**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2024 của Ủy ban nhân
dân tỉnh An Giang dự thảo Nghị quyết quy định đối tượng, mức trợ cấp và hỗ trợ
thăm chúc tết Nguyên đán hằng năm của tỉnh An Giang; Báo cáo thẩm tra của
Ban Văn hóa - Xã hội; Ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại
kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định đối tượng, mức trợ cấp và hỗ trợ thăm chúc tết Nguyên đán hằng
năm của tỉnh An Giang.

2. Đối tượng áp dụng

a) Người đang hưởng chế độ trợ cấp hằng tháng theo các Quyết định của
Thủ tướng Chính phủ: Quyết định số 142/2008/QĐ-TTg ngày 27 tháng 10 năm
2008 về thực hiện chế độ đối với quân nhân tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu
nước có dưới 20 năm công tác trong quân đội đã phục viên, xuất ngũ về địa

phương; Quyết định số 53/2010/QĐ-TTg ngày 20 tháng 8 năm 2010 quy định về chế độ đối với cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân tham gia kháng chiến chống Mỹ có dưới 20 năm công tác trong Công an nhân dân đã thôi việc, xuất ngũ về địa phương; Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg ngày 09 tháng 11 năm 2011 về chế độ, chính sách đối với đối tượng tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế ở Căm-pu-chi-a, giúp bạn Lào sau ngày 30 tháng 4 năm 1975 đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc. Người hưởng chế độ trợ cấp một lần theo các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg ngày 08 tháng 11 năm 2005 về chế độ, chính sách đối với một số đối tượng trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước nhưng chưa được hưởng chính sách của Đảng và Nhà nước; Quyết định số 188/2007/QĐ-TTg ngày 06 tháng 12 năm 2007 về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg ngày 08 tháng 11 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ, chính sách đối với một số đối tượng trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước nhưng chưa được hưởng chính sách của Đảng và Nhà nước; Thanh niên xung phong hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 40/2011/QĐ-TTg ngày 27 tháng 7 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ.

b) Người hưởng lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, bao gồm: Hưu trí, mất sức lao động đang hưởng trợ cấp; Thân nhân hưởng trợ cấp tuất công nhân viên chức hoặc Quân đội; Người hưởng trợ cấp tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp không hưởng lương, lương hưu, trợ cấp mất sức lao động và trợ cấp ưu đãi khác trên địa bàn tỉnh.

c) Đối tượng bảo trợ xã hội hưởng trợ cấp hằng tháng tại cộng đồng trên địa bàn tỉnh An Giang.

d) Các đối tượng xã hội, đối tượng bảo trợ xã hội đang được nuôi dưỡng, quản lý tập trung tại các Trung tâm Nuôi dưỡng Người già - Trẻ mồ côi, Trung tâm Bảo trợ Xã hội, Trường Trẻ em khuyết tật trên địa bàn tỉnh và Cơ sở Cai nghiện ma túy tỉnh An Giang.

đ) Các tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh được Đoàn lãnh đạo tỉnh thăm chúc tết Nguyên đán hằng năm theo Kế hoạch của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh An Giang.

Điều 2. Nguyên tắc thực hiện

1. Người thuộc nhiều đối tượng được trợ cấp hoặc hỗ trợ tết Nguyên đán hằng năm thì được nhận 01 (một) phần trợ cấp hoặc hỗ trợ có giá trị cao nhất.

2. Người có công với cách mạng được thăm hỏi, tặng quà theo Nghị quyết số 27/2023/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang thì không hưởng trợ cấp tết theo Nghị quyết này.

3. Các tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh tại điểm đ khoản 2 Điều 1 Nghị quyết này không trùng với các đối tượng sau:

a) Điểm a, b, c, d khoản 2 Điều 1 Nghị quyết này.

b) Người có công với cách mạng tiêu biểu theo Nghị quyết số 27/2023/NQHĐND ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi thăm hỏi, tặng quà người có công với cách mạng và gia đình người có công với cách mạng nhân ngày Thương binh - Liệt sĩ và Tết Nguyên đán trên địa bàn tỉnh An Giang.

c) Các đối tượng đã được Hội đồng nhân dân tỉnh và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh tổ chức thăm, tặng quà Tết tại các quy định hiện hành của địa phương.

Điều 3. Hình thức, nội dung mức trợ cấp và hỗ trợ

1. Trợ cấp Tết Nguyên đán hằng năm bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản đối với các đối tượng quy định tại:

a) Điểm a, b khoản 2 Điều 1 Nghị quyết này: Mức chi 1.000.000 đồng/người.

b) Điểm c, d khoản 2 Điều 1 Nghị quyết này: Mức chi 600.000 đồng/người.

2. Căn cứ khả năng cân đối ngân sách và tình hình thực tế tại địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đối tượng, mức hỗ trợ thăm chúc Tết đối với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh được Đoàn lãnh đạo tỉnh thăm chúc Tết Nguyên đán hằng năm theo Kế hoạch của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh An Giang nhưng tối đa 5.000.000 đồng/cá nhân (năm triệu đồng) và tối đa 150.000.000 đồng/tổ chức (một trăm năm mươi triệu đồng).

Điều 4. Nguồn kinh phí thực hiện

1. Ngân sách cấp huyện đảm bảo chi trợ cấp Tết Nguyên đán cho các nhóm đối tượng quy định tại điểm a, b, c khoản 2 Điều 1 Nghị quyết này.

2. Ngân sách cấp tỉnh đảm bảo chi trợ cấp Tết Nguyên đán và hỗ trợ thăm, chúc Tết cho các nhóm đối tượng quy định tại điểm d, đ khoản 2 Điều 1 Nghị quyết này.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật và báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện.

2. Trong quá trình thực hiện nếu các văn bản viện dẫn tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế đó.

Điều 6. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang Khóa X Kỳ họp thứ thông qua ngàytháng năm 2024 và có hiệu lực từ ngày tháng năm 2025.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ủy ban Trung ương MTTQVN;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu - UBTVQH;
- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Bộ Tài chính;
- Vụ Công tác Quốc hội, Địa phương và Đoàn thể - VPCP;
- Vụ Pháp chế các bộ: Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài chính;
- Kiểm toán Nhà nước Khu vực IX;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Website Chính phủ;
- Bí thư Tỉnh ủy;
- Thường trực, Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, Ban Thường trực Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Cơ quan thường trú TTXVN tại An Giang, Báo Nhân dân tại AG, Truyền hình Quốc hội tại tỉnh AG, Báo AG, Đài PT-TH AG, Website tỉnh, Trung tâm Công báo - Tin học;
- Cổng Thông tin điện tử VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, Phòng Công tác HĐND-P.

CHỦ TỊCH

Lê Văn Nung